TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐ-TA	*Đ, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Rmah HThuyên.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phan Văn Thạch.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2024/QĐ-TA ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đức T.

Sinh ngày: 13/12/1985.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 02 lần về tội trộm cắp;

Tiền sự: không.

Con ông: Nguyễn Q (đã chết) và bà Vũ Thị C.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Đ: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Chức vụ: Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai: Bà Lê Thị Thu Bình - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Đức T là đối tượng có nơi cư trú ổn định tại Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 12/01/2024 Nguyễn Đức T bị UBND xã T, huyện Đ lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/01/2024 tại thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, qua xét nghiệm nước tiểu (test nhanh) của Công an xã T phát hiện Nguyễn Đức T dương tính với chất ma túy, ngày 12/01/2024 trạm y tế xã T có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy kết quả xác định Tuấn hiện tại nghiện ma túy, cùng ngày UBND xã T ban hành thông báo về kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 03/TB-UBND đến Nguyễn Đức T, Tuy nhiên trong thời hạn 05 ngày Nguyễn Đức T không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi

tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 19/01/2024 UBND xã T, huyện Đ lập biên bản vi phạm "Về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế" số: 01/BB-VPHC ngày 19/01/2024. Ngày 23/01/2024 Ủy ban nhân dân xã T có văn bản đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

* Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, quyết định; thời hiệu áp dụng:

Nguyễn Đức T là đối tượng có nơi cư trú ổn định tại Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 08/01/2024 Nguyễn Đức T đã có hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy, qua xét nghiệm nước tiểu (test nhanh) Công an xã T phát hiện Tuấn dương tính ma túy loại ma tuý đá. Tuy nhiên sau 05 ngày kể từ ngày nhận được phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy Nguyễn Đức T không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Ngày 23/01/2024 Ủy ban nhân dân xã T có văn bản đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

Do đó, việc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2022; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và ngày 25/01/2024 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai thụ lý hồ sơ để xem xét, quyết định là đảm bảo về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại Điều 40, 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Về nội dung xem xét, quyết định:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính; phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền và các tài liệu khác có tại hồ sơ nên đã đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, đã trên 18 tuổi và đã được thông báo về kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. tuy nhiên sau 05 ngày kể từ ngày nhận được phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy Nguyễn Đức T không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng như đã nêu trên. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Khoản 1, khoản 16 Điều 2; Khoản 1 Điều 96 và điểm a Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nhận thấy, Nguyễn Đức T có đủ nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật về quản lý Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Hành vi này của Nguyễn Đức T không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm khác. Quá trình giải quyết vụ việc, tuy đối tượng Tuấn đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhưng Tuấn là người nghiện ma túy nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T một thời gian dài để chữa bệnh, giáo dục Tuấn trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Từ những phân tích trên, Tòa án nhân dân huyện Đ xét đề nghị của đại diện phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về việc đưa Nguyễn Đức T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở nên được chấp nhận.

Căn cứ vào các Điều 5, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107, 108 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;;

Căn cứ Khoản 3 Điều 3, Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ Điều 3, 23, 24, 25, 30, 31, 32 và Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 *của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;*

Căn cứ Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính tính kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Riêng đối với đối tượng Nguyễn Đức T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai và Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Phòng LĐTB và XH huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- UBND nơi đăng ký HKTT;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Rmah HThuyên